

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG HÙNG THUẬN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG HÙNG THUẬN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH XD CĐ HÙNG THUẬN

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801270557

**3. Ngày thành lập:** 16/03/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Trung tâm TD-TT Phường Sơn Giang, Khu phố Bình Giang 2, Phường Sơn Giang, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0985427970

Fax:

Email: [hungthuanxcdcd@gmail.com](mailto:hungthuanxcdcd@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                                                            | 4322                                                         |
| 2.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê                                                                                                                                                            | 6810                                                         |
| 3.  | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét                                                                                                                                                                                                                  | 0810                                                         |
| 4.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                                                | 4101                                                         |
| 5.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                          | 4102                                                         |
| 6.  | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                                                                                                                    | 4211                                                         |
| 7.  | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                                                                     | 4212                                                         |
| 8.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                       | 4299(Chính)                                                  |
| 9.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                                | 4312                                                         |
| 10. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                                                            | 4321                                                         |
| 11. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                             | 4752                                                         |
| 12. | Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 4.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên  | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức        | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | TRẦN THỊ THỦY   | Việt Nam  | Tổ 13, thôn Vân Tiên, Xã Bình Đào, Huyện Thăng Bình, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam | 1.200.000.000         | 30,000    | 049193000464                                                                                            |         |
| 2   | LÊ HÙNG CUỒNG   | Việt Nam  | Khu phố 3, Phường Long Thủy, Thị xã Phước Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam     | 1.200.000.000         | 30,000    | 070070000282                                                                                            |         |
| 3   | TRẦN QUỐC CUỒNG | Việt Nam  | khu phố 5, Phường Tiến Thành, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam  | 1.600.000.000         | 40,000    | 052083000878                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN QUỐC CUỒNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/10/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 052083000878

Ngày cấp: 29/03/2021

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố 5, Phường Tiến Thành, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 5, Phường Tiến Thành, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước